

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đồng thời gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường trong nước gắn với phát triển sản phẩm đặc trưng của tỉnh theo hướng hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh, gắn kết chặt chẽ các hoạt động xúc tiến thương mại với thương mại điện tử, chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Xây dựng thương hiệu hàng hóa Việt Nam, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; đẩy mạnh hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa và triển khai Chương trình Phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thông qua việc lồng ghép nhiệm vụ với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch và thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại của tỉnh để phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, địa phương; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ chủ yếu

a) Rà soát hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý minh bạch và môi trường cạnh tranh bình đẳng cho phát triển thị trường trong nước

- Cụ thể hóa các văn bản pháp luật liên quan, xây dựng chính quyền số, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến thương mại, logistics, thuế, hải quan...

- Nghiên cứu rà soát, đề xuất và tham gia ý kiến đối với việc sửa đổi, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực thương mại; công tác quản lý và phát triển chợ; dịch vụ logistics; quy định về siêu thị, trung tâm thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành Công Thương.

- Tập trung nghiên cứu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đặc biệt các nhóm quy định về thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, kinh doanh, vận tải, thuế, phí, thương mại.

b) Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội để quảng bá chất lượng sản phẩm Việt Nam, các sản phẩm của tỉnh góp phần nâng cao niềm tự hào hàng Việt Nam, gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ Chính trị phát động; khẳng định sản phẩm nội địa đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại và có giá trị gia tăng cao; tuyên truyền, phổ biến kiến thức và thực thi pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Thực hiện các chiến dịch, chuyên đề tuyên truyền tôn vinh doanh nghiệp, sản phẩm tiêu biểu, đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh như sản phẩm chè, miến dong, na, nhãn, thịt gà, thịt lợn trà xanh, quế... chú trọng kết nối sản phẩm với các giá trị văn hóa, lịch sử, sinh thái và ẩm thực của vùng, miền tỉnh Thái Nguyên.

c) Tổ chức các hoạt động kích cầu tiêu dùng, tăng cường liên kết sản xuất, tiêu dùng, đảm bảo nguồn cung ổn định theo hướng bền vững, bình ổn thị trường

- Tổ chức các chương trình, các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng như: Chương trình khuyến mại tập trung, bình ổn thị trường; tổ chức các chương trình, sự kiện về hàng Việt Nam (Tuần hàng Việt Nam, Tuần lễ giới thiệu sản phẩm của tỉnh...); chương trình hưởng ứng chào mừng “Ngày Thương hiệu Việt Nam 20 tháng 4 và Tuần lễ thương hiệu quốc gia”, chương trình “Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam”; chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình khuyến công quốc gia, tăng cường triển khai chương trình khuyến công tại địa phương, liên kết công thương giữa các tỉnh thành trong cả nước để các mặt hàng thế mạnh của địa phương, các sản phẩm làng nghề của tỉnh được tiếp cận với người tiêu dùng của nhiều vùng, miền trên cả nước.

- Hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu: Hỗ trợ về pháp lý và sở hữu trí tuệ; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương hiệu nhất là bảo hộ thương hiệu trên môi trường số.

- Kết hợp các chương trình xúc tiến thương mại với các chương trình thúc đẩy du lịch nội địa, các hoạt động sự kiện, văn hóa, lễ hội văn hóa trên phạm vi tỉnh để kích cầu tiêu dùng sản phẩm Việt Nam.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tư vấn, tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và cán bộ quản lý trên địa bàn tỉnh về kỹ năng bán hàng, xây dựng thương hiệu, kỹ năng số, thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt, nhằm nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đồng thời hỗ trợ tăng cường năng lực sản xuất, phân phối và tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam.

- Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại theo phương thức mới, ứng dụng công nghệ số như: Hội chợ, triển lãm trực tuyến; chương trình livestream trên các nền tảng thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận kênh phân phối hiện đại và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động thương mại.

d) Phát triển hạ tầng thương mại hiện đại và kết nối hạ tầng thương mại với các tỉnh trong khu vực

- Triển khai thực hiện Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 2229/QĐ-TTg ngày 09/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Đề án số 21-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Phát triển kết cấu hạ tầng các xã khó khăn và đặc biệt khó khăn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030” năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Tăng cường các hoạt động kêu gọi đầu tư xây dựng các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, các chuỗi cửa hàng tiện lợi tại các khu vực dân cư tập trung; ưu tiên phát triển hạ tầng thương mại tại khu vực nông thôn, miền núi.

- Nâng cấp, cải tạo chợ truyền thống đảm bảo đặc điểm kinh tế kỹ thuật, an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, ứng dụng công nghệ số trong quản lý kết hợp mô hình bán lẻ hiện đại như siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, máy bán hàng tự động và điểm bán sản phẩm OCOP.

- Tổ chức các chương trình thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng gắn kết kinh tế đêm tại các phường trung tâm, điểm văn hóa, vui chơi, giải trí trên địa bàn tỉnh.

đ) Thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2191/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet tốc độ cao tại các khu vực nông thôn, miền núi, bảo đảm điều kiện tiếp cận thương mại điện tử cho người dân và doanh nghiệp; khuyến khích xây dựng, vận hành các sàn thương mại điện tử địa phương, kết nối với các sàn thương mại điện tử lớn trong nước và quốc tế, tạo điều kiện để sản phẩm của doanh nghiệp tinh tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển đổi số (xây dựng website, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt); hỗ trợ phát triển và chuyển đổi chợ truyền thống thành chợ thông minh; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, QR code, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

- Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số về sản phẩm, doanh nghiệp và thị trường tiêu thụ theo hướng đồng bộ, tập trung, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thường xuyên cập nhật, bao gồm các thông tin cơ bản về năng lực sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, sản lượng, vùng nguyên liệu, nhu cầu thị trường,... phục vụ hiệu quả công tác quản lý và xúc tiến thương mại. Qua đó giúp nâng cao khả năng kết nối cung - cầu, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, đồng thời góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động thương mại.

- Xây dựng, tổ chức chương trình đào tạo, tập huấn miễn phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh về kỹ năng thương mại điện tử, marketing số, bảo vệ dữ liệu và an toàn mạng.

- Tổ chức các sự kiện “Ngày mua sắm trực tuyến” gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Khuyến khích kết hợp thương mại điện tử với các chương trình xúc tiến thương mại, du lịch, lễ hội văn hóa để mở rộng tiêu dùng số.

e) Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và bảo vệ người tiêu dùng

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, chủ động phương án bình ổn các mặt hàng thiết yếu; kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn, tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ... trong thực thi chính sách ưu tiên kết nối cung cầu tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn để đảm bảo thị trường ổn định và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường trong nước, hệ thống phân phối bán lẻ và các hoạt động thương mại điện tử; đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, chuyển tải bất hợp pháp, hàng giả, hàng kém chất lượng và không đảm bảo an toàn thực phẩm, hàng gian lận xuất xứ và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

2. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

III. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động; khuyến khích, động viên người tiêu dùng Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Cuộc vận động.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội để góp phần cùng chính quyền thực hiện hiệu quả Chương trình Phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia giám sát phát hiện, tố giác hành vi làm hàng giả, hàng kém chất lượng.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, đánh giá và báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, khuyến công, thương mại điện tử và logistics đã được UBND tỉnh phê duyệt; đẩy mạnh các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; tổ chức các hội chợ, phiên chợ hàng Việt, Ngày hội nông sản, Tuần hàng, hội nghị giao thương và các hoạt động kích cầu tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa trên nền tảng số; xây dựng và vận hành hệ thống thông tin thị trường, cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và hệ thống phân phối nhằm phục vụ hiệu quả công tác kết nối cung cầu, khơi thông thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hưởng ứng tham gia các chương trình, sự kiện, hoạt động xúc tiến thương mại khác trong hoạt động mua bán, tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước, đặc biệt là trên các nền tảng số, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường chủ động, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và những hành vi gian lận thương mại khác trên địa bàn tỉnh để xử lý nghiêm hành vi vi phạm (nếu có) theo đúng quy định, nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ, nội dung Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ khả năng cân đối ngân sách Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường các hoạt động kêu gọi đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ; chủ động tham mưu các giải pháp bình ổn giá theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thúc đẩy hoạt động liên kết, hợp tác trong và ngoài nước về xây dựng và khai thác có hiệu quả sản phẩm du lịch tỉnh, kết hợp phát triển du lịch với quảng bá, thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, xây dựng các chương trình du lịch gắn với hoạt động mua sắm sản phẩm hàng hóa địa phương; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình ưu đãi, giảm giá nhằm kích cầu khách du lịch.

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tuyên truyền về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đồng thời, xây dựng các chương trình thường kỳ, các chuyên mục để quảng bá, giới thiệu về sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, trong đó tập trung ưu tiên đối với các sản phẩm là thế mạnh của tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài; trong đó chú trọng bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý gắn với sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; quy định về đo lường, chất lượng; mã số, mã vạch, nhãn điện tử, truy xuất nguồn gốc, hộ chiếu số sản phẩm, công cụ số về nhận diện, xác thực, cảnh báo và phòng, chống hàng giả; góp phần chuẩn hóa, nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh và niềm tin của người tiêu dùng đối với các sản phẩm, hàng hoá của tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp trong tình hình thành liên kết sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa.

- Tham mưu xây dựng các chính sách và áp dụng các biện pháp để hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất các mặt hàng nông sản tăng cường liên kết trong chuỗi hàng Việt Nam; đẩy mạnh các hoạt động nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, tăng cường công tác quản lý chất lượng nông sản, sản phẩm OCOP.

7. Ngân hàng Nhà nước khu vực 5

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng rà soát, kịp thời đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng của người dân, doanh nghiệp phục vụ sản xuất, kinh doanh, phân phối hàng hóa, tiêu dùng chính đáng nhất là dịp lễ, Tết và cao điểm tiêu dùng; rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục nội bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, người dân tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên

- Chủ động, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện có hiệu quả, có tính lan tỏa trên kênh truyền thông của đơn vị chuyên mục “Tự hào hàng Việt Nam”, “Người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam”...và triển khai các chương trình truyền thông về sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp trong tỉnh; đồng thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh có cơ hội quảng bá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tích cực tuyên truyền công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, phản ánh những vụ việc vi phạm để lên án, định hướng cho người dân nâng cao sự cảnh giác trong quá trình lựa chọn sản phẩm.

- Thường xuyên phản ánh hoạt động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

9. Các sở, ngành và các đơn vị liên quan

Yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa vào kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị mình (đối với các sở, ban, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch); tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tham gia các hoạt động phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng; tăng cường tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh.

10. UBND các xã, phường

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tại địa phương, tập trung vào các sản phẩm đặc trưng, làng nghề truyền thống; đồng thời, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tổ chức các điểm bán hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn.

- Trên cơ sở Kế hoạch của địa phương ban hành, bố trí kinh phí cho các hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng do tỉnh và Trung ương tổ chức thực hiện.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ sản xuất chú trọng, nâng cao hoạt động sản xuất theo hướng xanh, sản phẩm ATTP, VietGap, HACCP, Global Gap....

- Khảo sát, lựa chọn các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, thế mạnh của địa phương để xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quảng bá, giới thiệu; căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

11. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham gia thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm các mặt hàng chủ lực, đặc trưng của tỉnh kết hợp với công tác xúc tiến thương mại, mở rộng hệ thống phân phối để đưa hàng trong tỉnh, hàng Việt Nam đến tay người tiêu dùng, ưu tiên người dân ở các vùng sâu, vùng xa.

- Các siêu thị, trung tâm thương mại, doanh nghiệp kinh doanh tăng cường tổ chức các chương trình khuyến mại, ưu đãi, kích cầu tiêu dùng, góp phần bảo đảm cân đối cung cầu, đáp ứng nhu cầu của người dân nhất là trong những dịp cao điểm tiêu dùng, thiên tai, dịch bệnh.

- Kịp thời thông báo cho các cơ quan chức năng về hành vi trái pháp luật về lĩnh vực giá, chất lượng sản phẩm, các quy định về an toàn thực phẩm, các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá; khi có những diễn biến bất thường, ngoài khả năng xử lý của doanh nghiệp.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Định kỳ ngày 11 tháng 11 hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Công Thương, các sở, ngành thuộc tỉnh, UBND các xã, phường tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện của ngành, địa phương phụ trách báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương). Giao Sở Công Thương chủ trì, đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 12 hằng năm theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Manhpn/6/26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Lượng

